

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác tuyển sinh năm 2026

Căn cứ Thông tư 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học, xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; Thông tư 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 3037/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-ĐHTTr ngày 28/3/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Tân Trào; Quyết định số 544/QĐ-ĐHTTr ngày 02/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Tân Trào; Quyết định số 507/QĐ-ĐHTTr ngày 27/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế thi tuyển sinh của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Kế hoạch số 227/KH-ĐHTTr ngày 27/8/2025 của Trường Đại học Tân Trào về kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026;

Nhà trường ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai công tác tuyển sinh năm 2026 bảo đảm hiệu quả, minh bạch, đúng quy chế và phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường.
- Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin tuyển sinh cho thí sinh và phụ huynh, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tìm hiểu và đăng ký xét tuyển.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyển sinh được triển khai nghiêm túc, tuân thủ đúng quy chế tuyển sinh và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các đơn vị, tổ chức đoàn thể trong Nhà trường phối hợp chặt chẽ, chủ động thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh nhằm bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc.

II. NỘI DUNG

1. Các ngành tuyển sinh

1.1. Hệ chính quy

TT	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển
1	Giáo dục Mầm non (hệ đại học)	7140201	250	- C00: Văn; Sử; Địa - C19: Văn; Sử; GD&CD - C03: Văn; Toán; Sử - C04: Văn; Toán; Địa - D14: Văn; Sử; Tiếng Anh - D15: Văn; Địa; Tiếng Anh
2	Giáo dục Mầm non (hệ cao đẳng)	51140201	70	- X01: Toán; Văn; GDKT&PL - X70: Văn; Sử; GDKT&PL - X74: Văn; Địa; GDKT&PL
3	Giáo dục Tiểu học	7140202	280	- A00: Toán; Lý; Hóa - D01: Văn; Toán; Tiếng Anh - D09: Toán; Sử; Tiếng Anh - C03: Văn; Toán; Sử - C04: Văn; Toán; Địa - X01: Toán; Văn; GDKT&PL
4	Sư phạm Toán học	7140209	60	- A00: Toán; Lý; Hóa - A01: Toán; Lý; Tiếng Anh - B00: Toán; Hóa; Sinh - A02: Toán; Lý; Sinh - D01: Văn; Toán; Tiếng Anh
5	Sư phạm Ngữ văn	7140217	50	- C00: Văn; Sử; Địa - D01: Văn; Toán, Tiếng Anh - D14: Văn; Sử; Tiếng Anh - C03: Văn; Toán; Sử - C04: Văn; Toán; Địa - X01: Toán; Văn; GDKT&PL - X70: Văn; Sử; GDKT&PL - X74: Văn; Địa; GDKT&PL

6	Sư phạm Khoa học tự nhiên	7140247	30	- A00: Toán; Lý; Hóa - A01: Toán; Lý; Tiếng Anh - A02: Toán; Lý; Sinh - B00: Toán; Hóa; Sinh - B01: Toán; Sử; Sinh - B08: Toán; Sinh; Tiếng Anh
7	Sư phạm Sinh học	7140213	20	- A02: Toán; Lý; Sinh - B00: Toán; Hóa; Sinh - B01: Toán; Sử; Sinh - B02: Toán; Sinh; Địa - B03: Toán; Văn; Sinh - B08: Toán; Sinh; Tiếng Anh - C08: Văn; Hóa; Sinh
8	Điều dưỡng	7720301	90	- A02: Toán; Lý; Sinh - B00: Toán; Hóa; Sinh - B01: Toán; Sử; Sinh - B02: Toán; Sinh; Địa - B03: Toán; Văn; Sinh - B08: Toán; Sinh; Tiếng Anh - C08: Văn; Hóa; Sinh
9	Dược học	7720201	30	- A00: Toán; Lý; Hóa - A05: Toán; Hóa; Sử - B00: Toán; Hóa; Sinh - C02: Văn; Toán; Hóa - C05: Văn; Lý; Hóa - C08: Văn; Hóa; Sinh - D07: Toán; Hóa; Tiếng Anh - D12: Văn; Hóa; Tiếng Anh
10	Công nghệ thông tin	7480201	90	- A00: Toán; Lý; Hóa - A01: Toán; Lý; Tiếng Anh - B00: Toán; Hóa; Sinh - D01: Văn; Toán, Tiếng Anh
11	Khoa học dữ liệu	7460108	20	- D07: Toán; Hóa; Tiếng Anh - X02: Toán; Văn; Tin học - X26: Toán; Tin; Tiếng Anh - X25: Toán; GDKTPL; Tiếng Anh
12	Kế toán	7340301	70	- A00: Toán; Lý; Hóa - A01: Toán; Lý; Tiếng Anh

13	Kinh tế	7310101	20	- C01: Văn; Toán; Lý - C02: Văn; Toán; Hóa
14	Kinh tế nông nghiệp	7620115	20	- C03: Văn; Toán; Sử - D01: Văn; Toán, Tiếng Anh - D09: Toán; Sử; Tiếng Anh
15	Kinh tế đầu tư	7310104	20	- X01: Toán; Văn; GDKTPL - X02: Toán; Văn; Tin học - X26: Toán; Tin; Tiếng Anh - X25: Toán; GDKTPL; Tiếng Anh
16	Quản trị DVDL và lễ hành	7810103	35	- C00: Văn; Sử; Địa - C19: Văn; Sử; GDCD
17	Quản lý văn hóa	7229042	30	- C03: Văn; Toán; Sử - C04: Văn; Toán; Địa
18	Công tác xã hội	7760101	35	- D01: Văn; Toán, Tiếng Anh
19	Tâm lý học	7310401	20	- D14: Văn; Sử; Tiếng Anh - D15: Văn; Địa; Tiếng Anh
20	Chính trị học	7310201	20	- X01: Toán; Văn; GDKTPL - X70: Văn; Sử; GDKTPL - X74: Văn; Địa; GDKTPL
21	Huấn luyện thể thao	7810302	30	- T00: Toán, Sinh, Năng khiếu - T01: Toán, Văn, Năng khiếu - T02: Văn, Sinh, Năng khiếu - T05: Toán, GDKTPL, Năng khiếu - T08: Văn, GDKTPL, Năng khiếu - T09: Toán, Sử, Năng khiếu - T10: Văn, Sử, Năng khiếu
22	Lâm sinh	7620205	20	- A02: Toán; Lý; Sinh - B00: Toán; Hóa; Sinh - B02: Toán; Sinh; Địa - B08: Toán; Sinh; Tiếng Anh - B01: Toán; Sử; Sinh - B03: Toán; Văn; Sinh - C08: Văn; Hóa; Sinh

1.2. Hệ vừa làm vừa học

TT	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	
			Liên thông	VLVH
1	Giáo dục Mầm non (hệ đại học)	7140201	25	125
2	Giáo dục Mầm non (hệ cao đẳng)	51140201	07	37
3	Giáo dục Tiểu học	7140202	37	185
4	Sư phạm Toán học	7140209	07	35
5	Sư phạm Ngữ văn	7140217	06	30
6	Sư phạm Sinh học	7140213	01	06
7	Điều dưỡng	7720301	05	28
8	Dược học	7720201	02	13
9	Công nghệ thông tin	7480201	06	32
10	Kế toán	7340301	05	27
11	Quản lý văn hóa	7229042	03	18
Tổng số			104	536

2. Phương thức xét tuyển

2.1. Hệ chính quy

- PT 301: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8);
- PT 100: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026;
- PT 200: Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ lớp 12);
- PT 500: Xét tuyển căn cứ vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT/THPTQG trước năm 2026.

2.2. Hệ liên thông

Xét kết quả học tập toàn khóa bậc trung cấp/cao đẳng/đại học.

2.3. Hệ vừa làm vừa học

- Xét kết quả điểm học tập cấp THPT (học bạ lớp 12).
- Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT.

3. Thời gian xét tuyển

2.1. Đối với hệ chính quy

- Tổ chức thi năng khiếu ngành Huấn luyện thể thao: Trước ngày 30/5/2026.
- Tuyển sinh đợt 1: Theo lịch xét tuyển chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các đợt bổ sung: Dự kiến tuyển sinh đến ngày 20/12/2026.

2.2. Đối với hệ liên thông, vừa làm vừa học

- Tuyển sinh đợt 1: Dự kiến tháng 3/2026.
- Các đợt bổ sung: Dự kiến tuyển sinh đến ngày 20/12/2026.

4. Hồ sơ và lệ phí xét tuyển

3.1. Hệ chính quy

- Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026: Đăng ký xét tuyển trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hướng dẫn.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, thí sinh tự do (tốt nghiệp THPT từ năm 2026 trở về trước): Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu tại website Trường); Bản phô tô: Giấy khai sinh, Căn cước công dân, Học bạ THPT, Bằng tốt nghiệp THPT/Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT, Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT/THPTQG, giấy tờ chứng nhận đối tượng tuyển thẳng (nếu xét tuyển thẳng), giấy tờ chứng nhận đối tượng ưu tiên khác (nếu có).

- Đối với thí sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học: Văn bản phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh hoàn thành dự bị đại học vào Trường Đại học Tân Trào của Trường đào tạo hệ dự bị; Minh chứng đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với ngành thí sinh đăng ký vào học; Kết quả học tập và rèn luyện chương trình dự bị đại học của thí sinh.

- Lệ phí xét tuyển: theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Hệ liên thông, vừa làm vừa học

- Hồ sơ gồm có: Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu tại website Trường); Bản phô tô: Giấy khai sinh, Căn cước công dân, Học bạ THPT, Bằng tốt nghiệp THPT, Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT; Bằng và bảng điểm hệ trung cấp/cao đẳng/đại học (đối với hệ liên thông), Giấy tờ chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Lệ phí xét tuyển: 200.000 đ/hồ sơ. Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển vào tài khoản của Trường Đại học Tân Trào theo hướng dẫn.

III. KINH PHÍ: Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển sinh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện triển khai công tác tuyển sinh năm 2026 theo đúng quy định.

- Xây dựng dự thảo Thông tin tuyển sinh năm 2026, Đề án tổ chức thi năng khiếu ngành Huấn luyện thể thao của Trường Đại học Tân Trào theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 20/02/2026.

- Tổ chức các đợt xét tuyển; ban hành Thông báo tuyển sinh, Quyết định điểm chuẩn trúng tuyển; Quyết định công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển; các văn bản có liên quan khác và công bố công khai đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện công tác truyền thông tuyển sinh phù hợp với định hướng phát triển, mục tiêu và kế hoạch tuyển sinh của Nhà trường, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và đúng quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Tân Trào.

3. Phòng Đào tạo

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tuyển sinh và phối hợp với các đơn vị triển khai công tác tuyển sinh năm 2026 đúng tiến độ và tuân thủ các quy định hiện hành.

- Tham mưu rà soát, chỉnh sửa Quy chế tuyển sinh của Trường khi có thay đổi về quy chế tuyển sinh và các quy định hiện hành khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cập nhật đầy đủ thông tin tuyển sinh, các thông báo tuyển sinh và kết quả xét tuyển trên các phương tiện truyền thông của Nhà trường.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, chủ trì và phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Nhà trường thực hiện công tác truyền thông tuyển sinh năm 2026.

- Chủ trì tham mưu báo cáo kết quả tuyển sinh, nhập học theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng.

- Thường trực tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị trong và ngoài Trường trong quá trình triển khai công tác tuyển sinh.

4. Phòng Quản lý sinh viên

- Tham mưu ban hành Kế hoạch và chủ trì tổ chức cho thí sinh trúng tuyển nhập học theo các đợt tuyển sinh; tham mưu ban hành Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển nhập học và phân lớp theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh cung cấp số liệu báo cáo kết quả tuyển sinh, nhập học khi được yêu cầu.

5. Văn phòng

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác tuyển sinh năm 2026.

- Kịp thời ban hành/phát hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

6. Phòng Kế hoạch - Tài vụ

- Công khai về mức thu, phương thức thu lệ phí dịch vụ tuyển sinh.

- Thực hiện tham mưu ký kết hợp đồng, biên bản thanh lý hợp đồng và tiếp nhận lệ phí xét tuyển từ hệ thống xét tuyển chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Phòng Đào tạo tham mưu ký kết hợp đồng tạo nguồn tuyển sinh năm 2026.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự toán và thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho các hoạt động tuyển sinh năm 2026 theo đúng quy định.

7. Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh của Nhà trường, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát quy trình tuyển sinh, tổ chức nhập học, hậu kiểm hồ sơ tuyển sinh và nhập học theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp nhận, tham mưu giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo (nếu có) liên quan tới công tác tuyển sinh của Trường theo quy định của pháp luật.

8. Các đơn vị, đoàn thể

- Phổ biến kế hoạch tuyển sinh năm 2026 và yêu cầu toàn thể viên chức, sinh viên thuộc đơn vị chủ động, tích cực chia sẻ thông tin tuyển sinh của Trường.

- Các khoa chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động tư vấn tuyển sinh, truyền thông cho các ngành đào tạo thuộc khoa quản lý; phối hợp với Phòng Đào tạo cử giảng viên, sinh viên tham gia các hoạt động truyền thông tuyển sinh và tổ chức nhập học khi được huy động.

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc phối hợp triển khai, thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị, đoàn thể (t/h);
- Lưu VT, ĐT_(Hà).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn